

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

ĐẾN Số: 1572
Ngày: 24/10/16
Chuyên: Cầu lạc bộ sinh viên, Lưu CSVK
Lưu hồ sơ số:

TỜ TRÌNH

V/v: Xin phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình
Câu lạc bộ sinh viên Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

Kính gửi: Giám đốc Đại học Đà Nẵng

Căn cứ Nghị định 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng; Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Kế hoạch chi tiết về mua sắm, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất năm 2016 của Trường Đại học Bách khoa đã được Giám đốc Đại học Đà Nẵng phê duyệt vào ngày 15 tháng 3 năm 2016. Căn cứ Bảng khái toán kinh phí đầu tư xây dựng công trình Câu lạc bộ sinh viên trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng do Công ty TNHH XD & TM Tỉnh Đà lập tháng 10/2016;

Trường Đại học Bách khoa kính đề nghị Giám đốc Đại học Đà Nẵng phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng mới công trình Câu lạc bộ sinh viên Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng, với các nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Câu lạc bộ sinh viên Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng.
2. Vị trí xây dựng: Trong khuôn viên Trường Đại học Bách khoa, số 60 Ngô Sĩ Liên, thành phố Đà Nẵng.
3. Mục tiêu đầu tư: Tăng cường cơ sở vật chất cho Nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ sinh viên trong học tập trao đổi thông tin theo nhóm.
4. Quy mô đầu tư: Công trình cấp 4, diện tích 195 m².
5. Tổng mức đầu tư dự kiến: 669.063.000 đồng. (kèm theo bảng khái toán)
(Bảng chữ: Sáu trăm sáu mươi chín triệu, không trăm sáu mươi ba ngàn đồng).
6. Nguồn vốn: Vốn tự bổ sung của Trường Đại học Bách khoa.
7. Thời gian thực hiện: Quý IV, năm 2016.

Xin chân thành cảm ơn./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Phòng CSVK.



GS.TS. Lê Kim Hùng

Kính gửi: Giám đốc Đại học Đà Nẵng

BẢNG KHAI TOÁN KINH PHÍ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Câu lạc bộ sinh viên trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng

(kèm theo Tờ trình số 149 /TTr-ĐHBK ngày 24 tháng 10 năm 2016)

STT	CHI PHÍ	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ (Đ)	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ (Đ)
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG		505.608.750	50.560.875	556.169.625
II	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	(Gxd+Gtb) * 2,524%	12.761.565		12.761.565
III	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XD				40.512.537
1	Chi phí thiết kế	Gxd* 3,6%	18.250.000	1.875.000	20.020.000
2	Chi phí thẩm tra thiết kế	Gxd * 0,206%	2.000.000	200.000	2.200.000
3	Chi phí thẩm tra dự toán	Gxd* 0,2%	2.000.000	200.000	2.200.000
4	Giám sát thi công xây lắp	Gxd * 2,628%	13.250.000	1.325.000	14.575.000
5	Chi phí lập hồ sơ yêu cầu, lựa chọn nhà thầu các gói thầu	Gxd * 0,337%			1.517.537
IV	CHI PHÍ KHÁC		44.061.520	4.406.152	27.885.000
1	Chi phí kiểm toán	Gxd* 1,6%	8.000.000	800.000	8.800.000
2	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	Gxd* 50%	2.500.000	365.640	2.750.000
3	Chi phí xây dựng nhà tạm tại hiện trường để ở và Điều hành thi công	Gxd* 1%	5.100.000	510.000	5.610.000
6	Trực tiếp phí khác + Chi phí một số công tác không xác định được khối lượng từ thiết kế	Gxl * 2,5%	9.750.000	975.000	10.725.000
V	CHI PHÍ DỰ PHÒNG		28.850.000	2.885.000	31.735.000
1	Dự phòng phí	Gxl * 5%	28.850.000	2.885.000	31.735.000
	Tổng cộng	(I+II+III+IV+V)			669.063.727
	Làm tròn				669.063.000

(Bảng chữ: Sáu trăm sáu mươi chín triệu, không trăm sáu mươi ba ngàn đồng).

HIỆU TRƯỞNG

 GS.TS. Lê Kim Hùng